

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT, TP HÀ NỘI
Bản án số: 53/2021/HSST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 14/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Bùi Đăng Lý

2- Bà Đỗ Thị Thúy Nga

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Lâm- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:**

Ông Triệu Văn Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Dũng Th**, sinh năm 1992, nơi đăng ký thường trú: xã B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam, dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C (Đã chết) và bà Phùng Thị S; vợ: Đào Thị Diễm H1 (Đã ly hôn năm 2016); con: Có 01 con sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt bị cáo Nguyễn Dũng Th 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 04/7/2018 bị cáo Th chấp hành xong hình phạt tù (Chưa được xóa án tích).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt bị cáo Nguyễn Dũng Th 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 16/11/2019 bị cáo Th chấp hành xong hình phạt tù (Chưa được xóa án tích).

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/4/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an Thành phố Hà Nội. Số giam: 2026A2 - B20. Danh, chỉ bản số 173 do Công an huyện Thạch Thất lập ngày 10/4/2021. Có mặt.

2. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1989, nơi đăng ký thường trú: xã B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn V, xã B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam, dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Th1 và bà Nguyễn Thị B; vợ: Hà Thị Đ; con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Bản án sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 19/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất và Bản án hình sự phúc thẩm số 411/2019/HSPT ngày 31/5/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, xử phạt Nguyễn Văn H 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2020 (Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 03/11/2015, Nguyễn Văn H bị Công an huyện Thạch Thất ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Hình thức phạt tiền. Mức phạt 2.500.000đ (Chưa nộp phạt).

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2011/HSST ngày 30/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt Nguyễn Văn H 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 46 tháng 08 ngày về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Ngày 16/7/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội Quyết định áp dụng biện pháp đưa Nguyễn Văn H vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong ngày 24/7/2014.

Bị tạm giam từ ngày 16/3/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an Thành phố Hà Nội. Số giam: 1695A2 - B20. Danh, chỉ bản số 102 do Công an huyện Thạch Thất lập ngày 17/3/2021. Có mặt.

-Bị hại: Chị Đoàn Thị Hương Ng, sinh năm 1989.

Trú tại: Khu 9, xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Hoàng Văn Ngh, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn S, xã B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Y, xã B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 ngày 14/9/2020, bị cáo Nguyễn Văn H cùng khoảng 8 người bạn đang ngồi uống rượu tại bờ đập “Quán trăn” thuộc xã Tân Xã, huyện Thạch Thất thì bị cáo H gọi điện thoại rủ bị cáo Nguyễn Dũng T cùng ra uống rượu. Mọi người ngồi uống rượu đến khoảng 02 giờ ngày 15/9/2020 thì bị cáo H điều khiển xe máy chở bạn về xã B để nghỉ, sau đó quay lại thì mọi người đã nghỉ hết. Đến khoảng 02 giờ 30 phút bị cáo H đi đến ngã 3 thôn V, xã B thì gặp bị cáo Th. Bị cáo Th nói: “Anh ở đây tí nữa đi với em”. Bị cáo H hỏi: “Đi đâu” thì bị cáo Th nói: “Anh cứ ở đây, sau đi với em”, H đồng ý và đi về nhà cất xe máy. Sau đó bị cáo Th đi xe máy đến đón bị cáo H đi đến gần Công ty may B thuộc thôn V thì bị cáo Th bảo bị cáo H đợi và một mình đi cất xe máy ở ven đường rồi đi bộ ra chỗ bị cáo H đợi. Bị cáo Th nói với bị cáo H gọi 01 chiếc taxi để đi thì bị cáo H lấy điện thoại và gọi taxi để đặt xe (cả hai bị cáo không nhớ hãng taxi và loại xe gì). Khoảng 20 phút sau taxi đến thì cả hai đi đến ngã ba H, xã B, huyện Thạch Thất. Trước khi xuống xe Th nói với H: “Tôi nay em và anh phải cho bà Ng một vố”, bị cáo H hiểu ý bị cáo Th là rủ đến quán karaoke 668 thuộc thôn H, xã B, huyện Thạch Thất nơi trước đây H từng làm để trộm cắp tài sản. Quán này do chị Đoàn Thị Hương Ng- sinh năm 1989, trú tại: Khu 9, xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ làm chủ. Sau khi xuống xe cả hai đứng ở đường Quốc lộ 21A gần ngã ba H, bị cáo Th thấy ở ven đường vứt 02 chiếc áo mưa (loại áo mưa trùm) thì bị cáo Th nhặt lên mặc 01 chiếc và 01 chiếc đưa cho bị cáo H và nói: “Cầm lấy sau mặc vào cho đỡ lộ”. Sau đó cả 2 đi đến ngõ đi vào quán karaoke 668 thì bị cáo Th bảo bị cáo H đợi ngoài ngõ còn bị cáo Th mặc chiếc áo mưa và đi bộ vào quán. Khi vào đến quán, bị cáo Th thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu đỏ - đen - bạc, không có biển số của chị Ng để trước cửa phòng hát số 4, bị cáo Th dắt chiếc xe ra vị trí bị cáo H đứng, sau đó bị cáo Th quay lại phòng số 2 của quán lấy trộm 01 (một) loa BMB ra để cạnh xe máy, rồi tiếp tục quay lại phòng số 2 trộm 01 ti vi Asanzo mang ra ngoài. Bị cáo Th nói với bị cáo H: “Anh đi vào đây với em” bị cáo H đồng ý và mặc chiếc áo mưa lúc trước bị cáo Th đưa cho rồi đi theo vào phòng số 1 của quán, vào đến phòng bị cáo H lấy trộm 02 (hai) mic không dây; 01 (một) đầu thu mic, Th lấy trộm 01 (một) cục đẩy AAP; 01 (một) đầu vang AAP và 02 (hai) đầu Vietkey TV rồi mang ra vị trí để xe máy. Bị cáo Th tiếp tục quay lại phòng số 3 của quán lấy trộm thêm 01 ti vi Asanzo. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên bị cáo H điều khiển chiếc xe máy Wave RS vừa trộm được chở Th ngồi sau và chở theo những tài sản vừa trộm được đi cất giấu tại ngôi nhà hoang thuộc thôn 3, xã Th, huyện Thạch Thất. Sau đó bị cáo H điều khiển chiếc xe máy vừa trộm được chở bị cáo Th về nhà H để H vào nhà. Bị cáo Th điều khiển chiếc xe máy đến chỗ cất xe lúc trước ở gần Công ty may B rồi bỏ chiếc xe trộm được của quán

Karaoke 668 ở lề đường và lấy chiếc xe máy cất trước đó rồi ra về. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản chị Ng đã gọi cho anh Hoàng Văn Ngh- sinh năm 1980, trú tại: thôn S, xã B, huyện Thạch Thất, trước đây từng làm tại quán Karaoke 668 ra quán để xem xét sự việc. Sau đó chị Ng đã trình báo sự việc đến Công an xã B.

Khoảng 10 giờ ngày 15/9/2020, anh Ngh gọi điện cho bị cáo H nói: “Mày có tham gia vụ này không”. Bị cáo H trả lời: “Không”, thì anh Ngh nói: “Vây để báo Công an”. Đến khoảng 19 giờ ngày 16/9/2020, bị cáo H gọi điện cho bị cáo Th nói: “Đi lên kia bốc đồ về để trả”. Bị cáo Th đồng ý. Sau đó bị cáo H thuê Nguyễn Văn T- sinh năm 1980, trú tại: thôn Y, xã B là chủ xe tải BKS: 29C - 219.91 đến nhà hoang tại thôn 3, xã Th để chở những tài sản mà bị cáo H và bị cáo Th trộm của quán Karaoke 668. Khi xe đến thì bị cáo H và bị cáo Th cùng chuyển những tài sản trộm được lên xe. Sau đó bị cáo H yêu cầu anh T chở những tài sản đó đến quán karaoke 668. Sau khi chở đến quán karaoke 668 thì anh T được chị Ng cho biết những tài sản trên là của quán karaoke 668 bị mất trộm ngày 15/9/2020. Chị Ng đã thông báo cho Công an xã B để thu giữ tang vật, sau đó bàn giao lại cho Công an huyện Thạch Thất để tiếp tục điều tra làm rõ. Đến ngày 19/9/2020, ông Lê Quang Kh là Công an viên xã B phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RS màu đỏ - đen - bạc, không BKS để gần Công ty may B đã 02 ngày nhưng không ai đến lấy. Sau đó ông Kh đã báo cáo đến Công an xã B, Công an xã B đến hiện trường và xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RS màu đỏ - đen - bạc, không BKS trên là tang vật của vụ án trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 15/9/2020 tại quán karaoke 668, thuộc thôn H, xã B. Công an xã B đã lập biên bản và bàn giao lại cho Công an huyện Thạch Thất.

- Tang vật thu giữ:

- + 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RS màu đỏ - đen - bạc, không BKS.
- + 01 (một) ti vi Asanzo màu đen model 50SIT SERIES.
- + 01 (một) ti vi Asanzo màu bạc 50SIK 900.
- + 02 (hai) mic không dây BBS.
- + 01 (một) đầu thu mic BBS E500 GS.
- + 01 (một) loa BMB model CSX - 1000SE
- + 01 (một) cục đẩy AAP AUDIO P4800
- + 01 (một) đầu vang AAP AUDIO K1000II
- + 02 (hai) đầu Vietkey TV màu bạc.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 81/KL- HĐĐG, ngày 11/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thạch Thất kết luận:

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RS màu đỏ, sản xuất năm 2009, không có biển số xe, không có giấy đăng ký xe, đã qua sử dụng có giá trị thời điểm hiện tại là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) ti vi Asanzo 49 inch, màu đen model 50SIT SERIES, đã qua sử dụng có giá trị thời điểm hiện tại là 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) ti vi Asanzo 49 inch, màu bạc 50SIK 900, đã qua sử dụng có giá trị thời điểm hiện tại là 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng)

+ 01 (một) bộ mic không dây 02 (hai) mic không dây BBS và 01 (một) đầu thu mic BBS E500 GS, đã qua sử dụng có giá trị thời điểm hiện tại là 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) loa BMB model CSX - 1000SE đã qua sử dụng có giá trị thời điểm hiện tại là 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) cục đẩy AAP AUDIO P4800, đã qua sử dụng có giá trị thời điểm hiện tại là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

+ 01 (một) cục đầu vang AAP AUDIO K1000II, đã qua sử dụng có giá trị thời điểm hiện tại là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

+ 02 (hai) đầu Vietkey TV màu bạc, đã qua sử dụng có giá trị thời điểm hiện tại là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Tổng 08 tài sản trên có giá trị là: 15.500.000 đồng (Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng: - Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RS màu đỏ - đen - bạc, không BKS, số khung: RLHHC09066Y503734, số máy: HC09E6503415 mà bị cáo Nguyễn Dũng Th và bị cáo Nguyễn Văn H đã trộm cắp: Cơ quan điều tra đã giám định số khung, số máy xác định là số khung, số máy nguyên thủy. Bản thân chị Ng khai mua chiếc xe máy trên của một người không quen biết ở trong khu vực Miền Nam, khi mua có đầy đủ giấy tờ và BKS: 51N2 - 9934 nhưng quá trình sử dụng chị Ng đã làm mất giấy tờ và biển số xe. Cơ quan điều tra đã tra cứu BKS: 51N2 - 9934 và số khung: RLHHC09066Y503734, số máy: HC09E6503415 trên nhưng không có thông tin. Cơ quan điều tra đã đến Công ty TNHH đầu tư và phát triển Thanh Tâm (Head Honda ủy nhiệm) để tra cứu tại hệ thống của Công ty Honda Việt Nam đối với chiếc xe máy trên nhưng không có thông tin trên hệ thống tra cứu của Công ty Honda Việt Nam do vậy Cơ quan điều tra trao trả chiếc xe mô tô trên cho chị Đoàn Thị Hương Ng là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 (một) ti vi Asanzo màu đen model 50SIT SERIES; 01 (một) ti vi Asanzo màu bạc 50SIK 900; 02 (hai) mic không dây BBS; 01 (một) đầu thu mic BBS E500 GS; 01 (một) loa BMB model CSX - 1000SE; 01 (một) cục đẩy AAP AUDIO P4800; 01 (một) đầu vang AAP AUDIO K1000II; 02 (hai) đầu Vietkey TV màu bạc Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Đoàn Thị Hương Ng.

Về dân sự: Chị Đoàn Thị Hương Ng không yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Đối với Nguyễn Văn T là người được bị cáo H thuê đến chở số tài sản trộm cắp trả lại cho quán Karaoke 668. Do anh T không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có và mục đích bị cáo H thuê anh T đi chở tài sản là để trả lại cho bị hại, nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Dũng Th, Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố bị cáo Nguyễn Dũng Th về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điều 38; các điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Dũng Th từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 đến 15 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng cho chủ sở hữu hợp pháp nên không phải xem xét.

Về dân sự: Các bị cáo đã trả lại tài sản, bị hại không có yêu cầu về bồi thường nên không phải xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Dũng Th, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ, tang vật của vụ án, lời khai bị hại, người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Nguyễn Dũng

Th, Nguyễn Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vụ lợi cá nhân nên ngày 15/9/2020, Nguyễn Văn H và Nguyễn Dũng Th đã có hành vi trộm cắp các tài sản, gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RS màu đỏ - đen - bạc, không BKS; 01 (một) ti vi Asanzo màu đen model 50SIT SERIES; 01 (một) ti vi Asanzo màu bạc 50SIK 900; 02 (hai) mic không dây BBS; 01 (một) đầu thu mic BBS E500 GS; 01 (một) loa BMB model CSX – 1000SE; 01 (một) cục đẩy AAP AUDIO P4800; 01 (một) đầu vang AAP AUDIO K1000II; 02 (hai) đầu Vietkey TV màu bạc của quán karaoke 668 thuộc thôn H, xã B, huyện Thạch Thất do chị Đoàn Thị Hương Ng làm chủ quán. Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Văn H và Nguyễn Dũng Th đã trộm cắp là: 15.500.000đ (Mười lăm triệu, năm trăm nghìn đồng).

Hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Dũng Th, Nguyễn Văn H đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Dũng Th, năm 2017 bị xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và năm 2018 bị xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đều chưa được xóa án tích, nên lần này bị cáo Th phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Dũng Th đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố các bị cáo Nguyễn Dũng Th và Nguyễn Văn H về tội danh và điều luật viện dẫn như trên là đúng pháp luật.

[3]. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Th là người chủ mưu, rủ bị cáo H đi trộm cắp tài sản và tích cực thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên bị cáo Th có vai trò cao hơn bị cáo H.

[4]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Th và H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn huyện. Các bị cáo đều có nhân thân xấu nên phải có hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo thành người tốt và phòng, chống tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng:

Đối với bị cáo Nguyễn Dũng Th, do tình tiết tái phạm nguy hiểm đã được áp dụng là tình tiết định khung, nên bị cáo Th không phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nữa.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 19/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất và Bản án hình sự phúc thẩm số

411/2019/HSPT ngày 31/5/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, xử phạt Nguyễn Văn H 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, chưa được xóa án tích. Do vậy, lần này bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nên bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã tự nguyện đem trả lại bị hại toàn bộ tài sản trộm cắp được nhằm khắc phục hậu quả. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5]. Đối với Nguyễn Văn T là người được bị cáo H thuê đến chở số tài sản trộm cắp trả lại cho quán Karaoke 668. Do anh T không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có và mục đích bị cáo H thuê anh T đi chở tài sản là để trả lại cho bị hại, nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T là đúng pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra xử lý đúng theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Đoàn Thị Hương Ng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự nữa, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Dũng Th, Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
Căn cứ Điểm g Khoản 2 Điều 173; các điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Dũng Th** 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2021.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2021.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Dũng Th, Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

